

Học kỳ 2 - Năm học 2018-2019

Trang 1

[illegible]

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CD1632H1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
6	CD1632H050	Nguyễn Văn Tánh	CD1632H1	99	23	3.11	KL375	Công pháp quốc tế	3		TN3216H	182	F
							KL409	Luật dân sự 2	3			172	F
							KL114	Soạn thảo văn bản pháp luật	2			172	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			182	F
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2			172	F
							KL304	Luật hành chính 2	2			172	F
							KL386	Pháp luật về nhà ở	2			191	F
							KL131	Pháp luật thương mại 1	2			172	F
							KL218	Luật lao động 2	2			181	F
							KL401	Tội phạm học	2			182	F
7	CD1632H051	Nguyễn Quốc Thái	CD1632H1	99	47	2.31	KL210	Pháp luật về quy hoạch và giải phóng mặt bằng	2		TN3216H	191	F
							KL309	Luật hình sự 3	2			181	F
							KL389	Pháp luật về cạnh tranh	2			182	F
							KL327	Pháp luật về cạnh tranh	3			181	F
							KL331	Luật đất đai	2			182	F
							KL218	Tư pháp quốc tế 1	2			181	F
							KL335	Luật lao động 2	2			191	F
							KL388	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2			182	F
							KL401	Luật ngân hàng	2			182	F
							KL386	Tội phạm học	2			191	F
							KL115	Pháp luật về nhà ở	2			182	F
							KL314	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			191	F
							KL333	Luật tố tụng hình sự 2	2			182	F
							KL372	Luật thương mại quốc tế	2			182	F
							KL344	Luật tố tụng hình sự 1	2			181	F
							KL365	Bảo đảm nghĩa vụ	2			182	F
							KL370	Pháp luật về thanh tra	10			191	F
							KL373	Luận văn tốt nghiệp - Luật	2			182	F
							KL375	Luật tố tụng dân sự 2	3			182	F
							KL328	Công pháp quốc tế	2			181	F
							KL332	Luật môi trường	2			191	F
								Tư pháp quốc tế 2	2				
8	CD1632H054	Nguyễn Thu Thảo	CD1632H1	99	97	2.76	KL373	Luật tố tụng dân sự 2	2		TN3216H		
9	CD1632H055	Nguyễn Thị Tuyết Thảo	CD1632H1	99	97	2.53	KL373	Luật tố tụng dân sự 2	2		TN3216H		
10	CD1632H057	Trần Minh Thông	CD1632H1	99	49	2.63	KL335	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2		TN3216H	191	F
							KL372	Luật tố tụng hình sự 1	2			182	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			182	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CD1632H1

Trang 3

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
10	CD1632H057	Trần Minh Thông	CD1632H1	99	49	2.63	KL210 KL327 KL365 KL389 KL309 KL373 KL218 KL328 KL331 KL333 KL115 KL388 KL314 KL332 KL370 KL386 KL401	Pháp luật về quy hoạch và giải phóng mặt bằng Luật đất đai Pháp luật về thanh tra Pháp luật về cạnh tranh Luật hình sự 3 Luật tổ tụng dân sự 2 Luật lao động 2 Luật môi trường Tư pháp quốc tế 1 Luật thương mại quốc tế Phương pháp nghiên cứu KH-Luật Luật ngân hàng Luật tố tụng hình sự 2 Tư pháp quốc tế 2 Luận văn tốt nghiệp - Luật Pháp luật về nhà ở Tội phạm học	2 3 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2 2		TN3216H	191 181 182 182 181 182 181 181 182 182 182 182 191 191 191 191 191 182	F F F F F F F F F F F F F F F F F F F
11	CD1632H059	Huỳnh Thị Mỹ Tiên	CD1632H1	99	97	2.64	KL373	Luật tố tụng dân sự 2	2		TN3216H		
12	CD1632H060	Nguyễn Phước Tiền	CD1632H1	99	93	2.47	KL373 KL389 KL210	Luật tố tụng dân sự 2 Pháp luật về cạnh tranh Pháp luật về quy hoạch và giải phóng mặt bằng	2 2 2		TN3216H	182 182 191	F F F
13	CD1632H062	Nguyễn Thùy Tiên	CD1632H1	99	93	2.28	KL210 KL373 KL105	Pháp luật về quy hoạch và giải phóng mặt bằng Luật tố tụng dân sự 2 Luật so sánh	2 2 2		TN3216H	191 182	F F
14	CD1632H067	Nguyễn Bạch Đài Trang	CD1632H1	99	97	2.81	KL373	Luật tố tụng dân sự 2	2		TN3216H		
15	CD1632H072	Đặng Thanh Trúc	CD1632H1	99	93	2.66	KL210 KL314 KL373	Pháp luật về quy hoạch và giải phóng mặt bằng Luật tố tụng hình sự 2 Luật tố tụng dân sự 2	2 2 2		TN3216H	191 191	F F
16	CD1632H073	Lê Tấn Trung	CD1632H1	99	97	2.31	KL210	Pháp luật về quy hoạch và giải phóng mặt bằng	2		TN3216H	191	F
17	CD1632H074	Lê Anh Tuấn	CD1632H1	99	85	2.47	KL210 KL370 KL373	Pháp luật về quy hoạch và giải phóng mặt bằng Luận văn tốt nghiệp - Luật Luật tố tụng dân sự 2	2 10 2		TN3216H	191 191 182	F F F
18	CD1632H082	Võ Minh Vương	CD1632H1	99	95	2.29	KL210 KL314	Pháp luật về quy hoạch và giải phóng mặt bằng Luật tố tụng hình sự 2	2 2		TN3216H	191 191	F F
19	CD1632H088	Lê Hữu Nhiều	CD1632H1	99	95	2.37	KL314 KL210	Luật tố tụng hình sự 2 Pháp luật về quy hoạch và giải phóng mặt bằng	2 2		TN3216H	191 191	F F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CD1632H1**Trang 4**

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
19	CD1632H088	Lê Hữu Nhiều	CD1632H1	99	95	2.37					TN3216H		
20	CD1632H089	Nguyễn Thị Mộng Tiên	CD1632H1	99	97	2.21	KL373	Luật tổ tụng dân sự 2	2		TN3216H	182	F

Ghi chú: HPTC = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được
Lập biểu

Trưởng khoa

Ngày 14 tháng 03 năm 2019
GĐ Trung tâm Liên kết Đào tạo

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CD1720K1

Kèm theo quyết định số _____ - Ký ngày _____

Học kỳ 2 - Năm học 2018-2019

Trang 1

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
1	CD1620K037	Nguyễn Thị Thu Thảo	CD1720K1	56	43	2.30	KT451 KT374	Luận văn tốt nghiệp kế toán Kế toán ngân hàng	10 3		TN2017K	191 172	F F
2	CD1720K004	Bùi Thị Ngọc Hà	CD1720K1	56	46	2.42	KT451	Luận văn tốt nghiệp kế toán	10		TN2017K	191	F
3	CD1720K007	Nguyễn Đỗ Hoàng	CD1720K1	56	46	2.46	KT451	Luận văn tốt nghiệp kế toán	10		TN2017K	191	F
4	CD1720K008	Lê Thị Thu Hồng	CD1720K1	56	43	2.74	KT339 KT451	Kế toán quản trị 1 Luận văn tốt nghiệp kế toán	3 10		TN2017K	191	F
5	CD1720K009	Nguyễn Thị Huyền	CD1720K1	56	46	2.48	KT451	Luận văn tốt nghiệp kế toán	10		TN2017K	191	F
6	CD1720K012	Dương Thanh Long	CD1720K1	56	44	2.31	KT434 KT451	Chuyên đề kế toán Luận văn tốt nghiệp kế toán	2 10		TN2017K	191 191	F F
7	CD1720K019	Phạm Thị Nhung	CD1720K1	56	44	2.47	KT451 KT434	Luận văn tốt nghiệp kế toán Chuyên đề kế toán	10 2		TN2017K	191 182	F F
8	CD1720K023	Lê Minh Thư	CD1720K1	56	44	2.17	KT451 KT434	Luận văn tốt nghiệp kế toán Chuyên đề kế toán	10 2		TN2017K	191 182	F F
9	CD1720K028	Nguyễn Thị Thùy Trang	CD1720K1	56	23	2.52	KT374 KT451 KT372 KT127 KT434 KT382 KT222 KT342 KT383	Kế toán ngân hàng Luận văn tốt nghiệp kế toán Kế toán chi phí Kế toán quản trị 2 Chuyên đề kế toán Ứng dụng phần mềm trong kế toán Phân tích báo cáo tài chính Kế toán tài chính 2 Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3 10 2 3 2 3 2 3 3	1	TN2017K	182 191 182 182 182 191 182 182 191	F F F F F F F F F
10	CD1720K034	Lê Thị Thúy Hằng	CD1720K1	56	0	0.00	KT370 KT383 KT451 KT126 KT373 KT102 KT341 KT374 KT101 KT376	Hệ thống thông tin kế toán 1 Tổ chức thực hiện công tác kế toán Luận văn tốt nghiệp kế toán Phương pháp nghiên cứu trong Kế toán - Kiểm toán Kế toán hành chính sự nghiệp Kinh tế vĩ mô 1 Kế toán tài chính 1 Kế toán ngân hàng Kinh tế vi mô 1 Kiểm toán 1	3 3 10 2 3 3 3 3 3 3	1	TN2017K	182 191 191 181 181 181 181 182 181 181	F F F F F F F F F F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: CD1720K1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
10	CD1720K034	Lê Thị Thúy Hằng	CD1720K1	56	0	0.00	KT382	Ứng dụng phần mềm trong kế toán	3		TN2017K	191	F
							KT342	Kế toán tài chính 2	3			182	F
							KT434	Chuyên đề kế toán	2			182	F
							KT127	Kế toán quản trị 2	3			182	F
							KT222	Phân tích báo cáo tài chính	2			182	F
							KT339	Kế toán quản trị 1	3			181	F
							KT372	Kế toán chi phí	2			182	F
11	CD1720K043	Phan Nguyễn Nhật Anh	CD1720K1	56	0	0.00	KT222	Phân tích báo cáo tài chính	2	1	TN2017K	182	F
							KT370	Hệ thống thông tin kế toán 1	3			182	F
							KT382	Ứng dụng phần mềm trong kế toán	3			191	F
							KT341	Kế toán tài chính 1	3			181	F
							KT374	Kế toán ngân hàng	3			182	F
							KT372	Kế toán chi phí	2			182	F
							KT373	Kế toán hành chính sự nghiệp	3			181	F
							KT376	Kiểm toán 1	3			181	F
							KT339	Kế toán quản trị 1	3			181	F
							KT434	Chuyên đề kế toán	2			182	F
							KT102	Kinh tế vĩ mô 1	3			181	F
							KT126	Phương pháp nghiên cứu trong Kế	2			181	F
							KT383	toán - Kiểm toán	3			191	F
							KT342	Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3			182	F
							KT451	Kế toán tài chính 2	10			191	F
							KT101	Luận văn tốt nghiệp kế toán	3			181	F
							KT127	Kinh tế vi mô 1	3			182	F
								Kế toán quản trị 2					

Ghi chú: HPTC = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được
Lập biểu

Trưởng khoa

Ngày 14 tháng 03 năm 2019
GD Trung tâm Liên kết Đào tạo